TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - ĐIỆN BIÊN** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST-KDTM	*Điện Biên, ngày 18 tháng 9 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2025/TLST-KDTM, ngày 27 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận cả các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Tổng công ty cổ phần C; Địa chỉ: Số A G, phường G, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Đình T - Chức vụ: Tổng giám đốc; Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Hoàng T1 - SN: 1983; Chức vụ: Giám đốc chi nhánh công trình V - Tổng công ty cổ phần C; Địa chỉ: Số nhà A, Đường T, tổ dân phố E, phường Đ, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn Thành Phúc tỉnh Đ, địa chỉ trụ sở: Số nhà C, tổ F, phường M, tỉnh Điện Biên; Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Tiến Đ - Chức vụ: Giám đốc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn Tổng công ty cổ phần C và bị đơn Công ty TNHH T thống nhất số tiền nợ còn lại là: **115.683.599** (*Một trăm mười lăm triệu sáu trăm tám mươi ba nghìn năm trăm chín mươi chín đồng*). Công ty trách nhiệm hữu hạn Thành Phúc tỉnh Đ có trách nhiệm trả cho Tổng công ty cổ phần C số tiền: **115.683.599** (*Một trăm mười lăm triệu sáu trăm tám mươi ba nghìn năm trăm chín mươi chín đồng*), thời gian trả nợ: ngày 01/10/2025, hình thức trả nợ:

chuyển khoản/tiền mặt, phương thức trả nợ: 01 lần.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, Trường hợp bị đơn không chịu thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền chênh lệch nói trên, thì hàng tháng bị đơn còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2.2. Về án phí: Tổng công ty cổ phần C phải chịu 1.446.045 đồng *(Một triệu bốn trăm bốn mươi sáu nghìn không trăm bốn mươi lăm đồng)* án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch; Công ty trách nhiệm hữu hạn Thành Phúc tỉnh Đ phải chịu 1.446.045 đồng *(Một triệu bốn trăm bốn mươi sáu nghìn không trăm bốn mươi lăm đồng)* án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch, nhưng Công ty trách nhiệm hữu hạn Thành Phúc tỉnh Đ tự nguyện chịu toàn bộ phần án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch của Tổng công ty cổ phần C. Tổng số tiền án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch Công ty trách nhiệm hữu hạn Thành Phúc tỉnh Đ phải chịu là: 2.892.090 đồng *(Hai triệu tám trăm chín mươi hai nghìn không trăm chín mươi đồng)*; Công ty trách nhiệm hữu hạn Thành Phúc tỉnh Đ chưa nộp án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch.

Hoàn trả lại cho Tổng công ty cổ phần C số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại đã nộp: 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: 0000048, Ký hiệu: BLTU/25E, ngày 26/8/2025 của thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng GĐ,KT,TT &THA TAND tỉnh Điện Biên;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Điện Biên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;
- Các đương sự;
- Kế toán *(Để thanh toán)*;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thân Văn Hàm